

Số: 17/QĐ-UBND

Ứng Hòe, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng giải quyết của UBND xã Ứng Hòe thuộc lĩnh vực Thanh tra

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ỨNG HÒE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng HĐND&UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai và phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của xã Ứng Hòe thuộc lĩnh vực Thanh tra cụ thể:

Danh mục thủ tục hành chính thay thế: Chi tiết có phụ lục I đính kèm, gồm 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã: 04 thủ tục hành chính dùng chung. Nội dung của từng thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng

quản lý Thanh tra tỉnh Hải Dương; Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. UBND xã có trách nhiệm niêm yết, công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trang thông tin điện tử của xã, hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Cán bộ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã có trách nhiệm phối hợp thường xuyên rà soát thủ tục hành chính, quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, báo cáo kết quả rà soát TTHC và phương án đơn giản hoá TTHC theo quy định.

Điều 3. Văn phòng HĐND&UBND xã, Công chức Văn hóa - xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

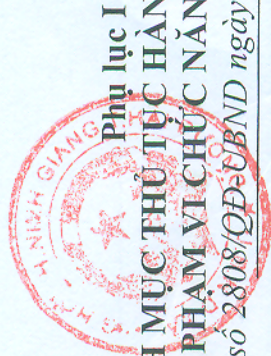
- Như Điều 3;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trang thông tin điện tử của xã;
- Lưu: VT..

CHỦ TỊCH



Bùi Khắc Chung





Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG GIẢI QUYẾT CỦA XÃ**

(Kèm theo Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI				
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	UBND cấp xã	Không có	- Luật Khiếu nại 2011; - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG (CẤP TỈNH, HUYỆN, XÃ)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	1. Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu: - Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2, 3 Điều 34 Luật PCTN phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3/2021. - Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1,2 và 3 Điều 34 Luật PCTN phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác. 2. Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung: Khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập. 3. Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm: Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên; người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định của Chính phủ phải hoàn thành việc kê khai trước 31 tháng 12 hàng năm 4. Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ: Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1,2,3	Cơ quan nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập	Không có	- Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
		điều 34 Luật PCTN 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác; - Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 điều 34 Luật PCTN 2018 việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.			
2	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Không quá 115 ngày (trong đó thời hạn xác minh là 45 ngày, trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày; thời hạn ban hành kết luận là 10 ngày, trường hợp kéo dài nhưng không quá 20 ngày; thời hạn công khai kết luận là 05 ngày làm việc.	Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập được qui định tại Điều 30 Luật phòng chống tham nhũng năm 2018	Không có	- Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị
3	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Thời hạn ra thông báo tiếp nhận hoặc từ chối giải trình là 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình	Cơ quan tổ chức đơn vị khu vực nhà nước	Không có	- Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ (đồng)	Căn cứ pháp lý
					30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị
4	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời hạn gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình.	Cơ quan tổ chức đơn vị khu vực nhà nước	Không có	- Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ THAY THỂ THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG GIẢI QUYẾT CỦA XÃ**

(Kèm theo Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VPqPPL quy định bãi bỏ TTHC
LĨNH VỰC KHIẾU NẠI TỔ CÁO			
I			
1		Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại năm 2011.